

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH T**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 137/2023/HS-ST

Ngày: 18-5-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH T**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tú.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Thu Hằng và bà Đoàn Thị Thanh Nhân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Quốc Cường, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa:
Ông Trần Đình Thế, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 103/2023/HS-ST ngày 04 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Trần Thái S (tên gọi khác: Bi O), sinh ngày 12/5/1992 tại tỉnh T; nơi cư trú: Phòng 207 nhà C, khu định cư H, phường H, thành phố H, tỉnh T; nghề nghiệp: thợ sơn; trình độ học vấn: 6/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thái L, sinh năm 1971 và bà Ngô Thị C, sinh năm 1971; Sống như vợ chồng với chị Trần Thị T, sinh năm 1991, con: Có 02 con, sinh năm 2014 và năm 2017; bị cáo là con một trong gia đình, ngoài ra còn có 3 em cùng mẹ khác cha.

Quá trình nhân thân: Từ nhỏ sinh sống với cha mẹ tại phường H, thành phố H, đi học đến lớp 6/12 thì nghỉ học ở nhà.

- Ngày 18/7/2007, bị Công an thành phố H xử phạt cảnh cáo về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 05/11/2007, bị Công an phường C, thành phố H xử phạt cảnh cáo về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 27/12/2007, bị Ủy ban nhân dân thành phố H, tỉnh T quyết định đưa vào Trường giáo dưỡng 24 tháng.

- Ngày 09/10/2010, bị Công an phường H, thành phố H xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 11/7/2014, bị Tòa án nhân dân tỉnh T xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 92/2014/HSPT (bị cáo chưa thi hành phần án phí hình sự sơ thẩm và hình sự phúc thẩm đối với bản án trên).

- Ngày 11/5/2017, bị Tòa án nhân dân tỉnh T tuyên phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 46/2017/HSPT (bị cáo chưa thi hành phần án phí hình sự sơ thẩm và hình sự phúc thẩm đối với bản án trên).

Tiền án: 02 tiền án (theo Bản án số 92/2014/HSPT và số 46/2017/HSPT của Tòa án nhân dân tỉnh T).

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 22/10/2022 cho đến nay. Có mặt.

- Bị hại:

+ Ông Hoàng Trọng T, sinh năm 1976; địa chỉ: Số 12/21 đường G, phường L, thành phố H, tỉnh T. Vắng mặt.

+ Chị Phạm Thị Thuỳ D, sinh năm: 1982; địa chỉ: Số 16/499 đường X, phường B, thành phố H, tỉnh T. Vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1991; địa chỉ: Tổ 10, Khu vực 4, phường D thành phố H, tỉnh T. Vắng mặt.

+ Ông Võ Đại T, sinh năm 1964; địa chỉ: Số 15 đường P, phường V, thành phố H, tỉnh T. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1958; địa chỉ: Số 46 đường D, phường L, thành phố H, tỉnh T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên Trần Thái S thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố H, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Vào rạng sáng ngày 20/9/2022, Trần Thái S rủ một người thanh niên tên “T” quê ở tỉnh B (không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ, sống lang thang trên địa bàn thành phố H) đi trộm cắp tài sản. S điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu cam đen biển số 75F1-788.68 chở T ngồi sau cầm theo 01 kìm cộng lực đi tìm ai có sơ hở để thực hiện trộm cắp tài sản. Khi đi đến quán nhậu ở địa chỉ số 26 đường H, phường B, thành phố H của anh Hoàng Trọng T làm chủ, phát hiện không có người trông giữ nên S dùng xe lại trước quán. S và T dùng kìm cộng lực cắt phá khóa cửa, đột nhập vào bên trong, lấy trộm 03 thùng bia Huda lon. Sau đó, S và T điều khiển xe mô tô chở 03 thùng bia vừa mới trộm được đi về gần chợ H, thành phố H bán cho người đi đường lấy số tiền 390.000 đồng tiêu xài cá nhân. Ngoài ra anh T khai nhận còn mất 01 con heo đất bên trong có số tiền khoảng 6.000.000 đồng. Quá trình điều tra, không thu thập được tài liệu, chứng cứ để chứng minh S và T đã lấy trộm số tiền như anh T đã khai nhận.

Bản Kết luận định giá tài sản số 48/KL-HĐĐGTS ngày 10/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố H xác định: 03 thùng bia Huda loại thùng 24 lon trị giá 690.000 đồng.

Vụ thứ 2: Vào rạng sáng ngày 13/10/2022, Trần Thái S một mình điều khiển mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu cam đen biển số 75F1-788.68 cầm theo 01 cưa sắt đi tìm ai có sơ hở để thực hiện trộm cắp tài sản. Khi đi đến quán nhậu 3 Dững tại địa chỉ Lô 160 khu định cư Đ, phường X, thành phố H do chị Phạm Thị Thùy D làm chủ, phát hiện không có người trông giữ nên S dừng xe lại trước quán. S dùng cưa sắt cắt phá khóa cửa đột nhập vào bên trong quán, lấy trộm 02 thùng bia Huda lon và 05 lon bia lẻ; 01 thùng rượu Đế Vương gồm có 06 chai; 02 cây thuốc ngựa; 04 gói thuốc lá loại 555; 01 ví đan len hiệu Chiago, màu đen đốm bạc. Sau đó, S điều khiển xe mô tô chở số bia Huda trộm cắp được đi về bán cho người đi đường ở T, phường H, thành phố H lấy số tiền 300.000 đồng tiêu xài cá nhân. Kiểm tra bên trong ví không có tài sản nên S vứt bỏ dọc đường, rượu không bán được nên S vứt đi, thuốc lá Sơn giữ lại để sử dụng.

Bản Kết luận định giá tài sản số 48/KL-HĐĐGTS ngày 10/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố H xác định: 02 thùng bia Huda loại thùng 24 lon và 05 lon bia Huda, 01 thùng rượu đế vương có 06 chai, 02 cây thuốc ngựa mỗi cây có 10 gói thuốc, 04 gói thuốc lá hiệu 555 và 01 ví đan len hiệu Chiago màu đen đốm trắng có tổng trị giá 3.460.000 đồng.

Vụ thứ 3: Vào rạng sáng ngày 18/10/2022, Trần Thái S một mình điều khiển mô tô hiệu Yamaha Sirius màu cam đen biển số 75F1-788.68 cầm theo 01 cưa sắt đi tìm ai có sơ hở để thực hiện trộm cắp tài sản. Khi đi đến quán H ở 2/9 Đ, phường H, thành phố H do chị Nguyễn Thị Thu H làm chủ, phát hiện không có người trông giữ nên S dừng xe lại trước quán. S dùng cưa sắt phá khóa rồi đột nhập vào bên trong quán, lấy trộm 01 máy tính màu bạc hiệu Asus. Đến khoảng 09 giờ sáng cùng ngày, S đem máy tính trộm cắp được đến đoạn đường L gần cầu H thành phố H bán cho một người phụ nữ không rõ nhân thân, lai lịch với giá tiền 1.500.000 đồng. S sử dụng số tiền trên tiêu xài cá nhân hết. Ngoài ra chị H khai nhận còn mất số tiền khoảng 1.000.000 đồng. Quá trình điều tra, không thu thập được tài liệu, chứng cứ để chứng minh S đã lấy trộm số tiền như chị H đã khai nhận.

Bản Kết luận định giá tài sản số 284/KL-HĐĐGTS ngày 22/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố H xác định: 01 máy tính hiệu Asus, Model X515M, Ram 4G, ổ cứng dung lượng 256GB, màn hình 15,6 inch trị giá 2.500.000 đồng.

Vụ thứ 4: Vào khoảng 03 giờ sáng ngày 21/10/2022, Trần Thái S một mình điều khiển mô tô hiệu Yamaha Sirius màu cam đen biển số 75F1-788.68 cầm theo 01 cưa sắt đi tìm ai có sơ hở để thực hiện trộm cắp tài sản. Khi đi đến quán nhậu P ở số 22/43 đường K, phường N, thành phố H do ông Võ Đại T làm chủ, phát hiện không có người trông giữ nên S dừng xe lại trước quán. S dùng

cửa sắt phá khóa rồi đột nhập vào bên trong quán, lấy trộm 07 thùng bia Huda loại thùng 24 lon; 04 thùng bia Sài Gòn loại thùng 24 lon; 02 gói thuốc lá hiệu Dunhill trắng; 11 gói thuốc lá ngựa; 13 gói thuốc Sài Gòn; 10 gói thuốc lá hiệu 555; 03 gói thuốc lá ESSE; 01 gói thuốc lá hiệu MarBro rồi đem ra để cạnh hàng rào của quán. Sau đó, S điều khiển xe mô tô chở 04 thùng bia Sài Gòn và 02 thùng bia Huda và một ít thuốc lá các loại đến bán cho ông Nguyễn Văn T với số tiền 1.100.000 đồng. Sau đó, S tiếp tục điều khiển xe mô tô chở 05 thùng bia Huda đến bán cho người đi đường với giá tiền 650.000 đồng.

Bản Kết luận định giá tài sản số 284/KL-HĐĐGTS ngày 22/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố H xác định: 07 thùng bia Huda, mỗi thùng có 24 lon, dung tích 330ml; 04 thùng bia Sài Gòn, mỗi thùng 24 lon, dung tích 330ml; 02 gói thuốc lá hiệu Dunhill trắng, mỗi gói 20 điếu; 11 gói thuốc ngựa, mỗi gói 20 điếu; 13 gói thuốc lá hiệu Sài Gòn, mỗi gói 20 điếu; 10 gói thuốc lá hiệu 555; 03 gói thuốc lá hiệu ESSE, 01 gói thuốc lá hiệu MarBro, có tổng giá trị 3.504.000 đồng.

Vật chứng tạm giữ:

- Thu từ Trần Thái S: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu cam đen, biển kiểm soát 75F1- 788.68; số tiền 397.000 đồng.

- Thu từ ông Nguyễn Văn T: 04 thùng bia Sài Gòn, mỗi thùng 24 lon, mỗi lon 330ml; 02 thùng bia Huda, mỗi thùng 24 lon, mỗi lon 330ml; 02 gói thuốc lá Dunhill, mỗi gói 20 điếu; 03 gói thuốc lá ESSE; 01 gói thuốc lá hiệu MarBro.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại Võ Đại T số bia, thuốc lá thu giữ được và số tiền 397.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Thị Thu H yêu cầu bồi thường số tiền 2.500.000 đồng; bị hại Phạm Thị Thùy D yêu cầu bồi thường số tiền 3.460.000 đồng. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho các bị hại. Chị H, chị D đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu gì thêm.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Trần Thái S đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, công nhận việc khởi tố của Cơ quan điều tra và truy tố của Viện kiểm sát là đúng với hành vi của bị cáo.

Tại Bản cáo trạng số 115/CT-VKSTPH ngày 30/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh T đã truy tố bị cáo Trần Thái S về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh T đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trần Thái S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Thái S từ 02 năm 03 tháng tù đến 02 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu cam đen, biển kiểm soát 75F1- 788.68 của bị cáo Trần Thái S.

- Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận điều tra và bản cáo trạng nên các hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, đã có cơ sở để khẳng định:

Do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên Trần Thái S thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố H, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Vào rạng sáng ngày 20/9/2022, tại quán nhậu ở số H, phường B, thành phố H, Trần Thái S đã lén lút đột nhập để trộm cắp tài sản có tổng trị giá 690.000 đồng. Vụ thứ hai: Vào rạng sáng ngày 13/10/2022, tại quán nhậu 3 Dững ở địa chỉ Lô 160 khu định cư Đ, phường X, thành phố H, Trần Thái S đã lén lút đột nhập để trộm cắp tài sản có tổng trị giá 3.460.000 đồng. Vụ thứ ba: Vào rạng sáng ngày 18/10/2022, tại quán ăn H ở 2/9 Đ, phường H, thành phố H, Trần Thái S đã lén lút đột nhập để trộm cắp tài sản có tổng trị giá 2.500.000 đồng. Vụ thứ tư: Vào khoảng 03 giờ sáng ngày 21/10/2022, tại quán nhậu P ở 22/43 K, phường N, thành phố H, Trần Thái S đã lén lút đột nhập để trộm cắp tài sản có tổng trị giá 3.504.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt là 10.154.000 đồng

Ngày 11/5/2017, Trần Thái S bị Tòa án nhân dân tỉnh T xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 46/2017/HS-ST với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm”. Do bị cáo chưa thi hành phần án phí hình sự nên chưa được xóa án tích, lần phạm tội này thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo Trần Thái S về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo Trần Thái S là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do động cơ tham lam, vụ lợi, lười lao động nhưng muốn có tiền tiêu xài cho cá nhân nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ nên cần phải xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo và ngăn ngừa chung.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân rất xấu; đã phạm vào tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo đã tác động gia đình để bồi thường thiệt hại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử nhận thấy phải xử phạt bị cáo bằng một hình phạt thật nghiêm, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa mới có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa.

[5] Anh Hoàng Trọng T trình bày có mất thêm 01 con heo đất bên trong có số tiền khoảng 6.000.000 đồng; chị Nguyễn Thị Thu H trình bày có mất thêm số tiền khoảng 1.000.000 đồng. Quá trình điều tra chưa đủ cơ sở để kết luận nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H cần tiếp tục điều tra, làm rõ để xử lý theo quy định.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại Võ Đại T số bia, thuốc lá thu giữ được và số tiền 397.000 đồng.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu cam đen, biển kiểm soát 75F1- 788.68 là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Không ai có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Trần Thái S (Bi O) phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trần Thái S 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 22/10/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu cam đen, biển kiểm soát 75F1- 788.68.

Vật chứng trên được xác định tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/3/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo Trần Thái S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xét xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tho quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T;
- Sở Tư pháp tỉnh T;
- Phòng PV 06 CA tỉnh T;
- VKSND TP H;
- CA thành phố H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNV liên quan;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Tú